

CHƯƠNG TRÌNH

Xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số” (gọi tắt là Đề án); UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục đích, yêu cầu

a) Đẩy nhanh việc chuyển đổi số của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thông qua Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số ban hành kèm theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Áp dụng Bộ chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp để đánh giá rộng rãi các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố nhằm mục tiêu kép: vừa giúp từng doanh nghiệp xác định hiện trạng để có lộ trình, kế hoạch, giải pháp chuyển đổi số phù hợp, phát triển nhanh hơn, mạnh hơn; vừa tạo được bức tranh tổng thể về chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển doanh nghiệp số trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn phục vụ công tác quản lý và chiến lược phát triển doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

c) Hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số giúp các doanh nghiệp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố. Tạo cơ sở để các cơ quan, đơn vị chức năng đưa ra các giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số ngành, lĩnh vực, địa phương, đồng thời có thêm công cụ đánh giá hiệu quả quá trình triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên phạm vi toàn thành phố.

d) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tạo những chuyển biến tích cực cho quá trình chuyển đổi số trên địa bàn thành phố; xác định, phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện.

2. Đối tượng của Chương trình

a) Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế, trong tất cả các ngành, lĩnh vực, địa bàn trên thành phố, với các quy mô khác nhau (siêu nhỏ, nhỏ, vừa, lớn...).

b) Các cơ quan, tổ chức quản lý hoặc chủ trì triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp, phát triển kinh tế số và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Truyền thông, tuyên truyền

a) Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích cho doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp...), về Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Triển khai đầu số đường dây nóng, tổng đài trả lời (tổng đài tự động) để tư vấn, giải đáp, hướng dẫn doanh nghiệp về các thông tin, giải đáp câu hỏi, xử lý vướng mắc, khó khăn trong quá trình tham gia sử dụng, triển khai Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; về Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

c) Tuyên truyền, vinh danh các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn thành phố trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

d) Lưu hành các tài liệu, cẩm nang (Bộ, ngành phát hành) về chuyển đổi số doanh nghiệp, Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp phát triển kinh tế số trên địa bàn thành phố.

2. Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số chuyển đổi số cho doanh nghiệp

a) Thu thập, tổng hợp danh sách doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, trên địa bàn thành phố.

b) Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp để áp dụng Bộ chỉ số, định kỳ tự thực hiện đánh giá

và đề nghị chuyên gia, đơn vị tư vấn hỗ trợ đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số và lấy chứng nhận mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp mình.

d) Thực hiện tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chính sách, kế hoạch chuyển đổi số, định kì đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số và về phát triển kinh tế số của doanh nghiệp.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

3. Xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp và tổ chức Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp

a) Thực hiện khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố phục vụ việc tuyên truyền, vận động và thực hiện chuyển đổi số, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để phối hợp tổ chức các hoạt động kết nối cộng đồng doanh nghiệp với Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

4. Hỗ trợ thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố triển khai chuyển đổi số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử điển hình, tham gia các sàn thương mại điện tử, website có chức năng thương mại điện tử, kết nối, liên kết với các sàn giao dịch, kết nối cung - cầu theo từng ngành, lĩnh vực.

b) Hỗ trợ tư vấn đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, mục tiêu và các điều kiện để thực hiện chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

c) Tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu, kết nối các doanh nghiệp có nhu cầu với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, phần mềm ứng dụng chuyển đổi số để triển khai thử nghiệm, tiến tới triển khai chính thức các giải pháp nền tảng.

d) Hỗ trợ cung cấp thông tin, kiến thức, tài liệu về chuyển đổi số doanh nghiệp; quản lý thông tin, kết quả hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp, tuyên truyền các mô hình thành công điển hình, giới thiệu các kinh nghiệm thực tiễn, đăng ký hỗ trợ trực tuyến.

5. Tổ chức hội thảo, hội nghị tập huấn về chuyển đổi số

a) Xây dựng tài liệu, cẩm nang về chuyển đổi số doanh nghiệp; Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp phát triển kinh tế số.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số phù hợp theo quy mô, mức độ, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp qua đó nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về chuyển đổi số, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.

c) Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tham gia chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, lựa chọn, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số.

(Chi tiết phân công nhiệm vụ, công việc theo Phụ lục đính kèm)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí triển khai Chương trình hằng năm được bảo đảm trong nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chế độ, định mức chi tài chính hiện hành và dự toán giao hàng năm chủ động cân đối, sắp xếp, điều chỉnh, phân bổ đủ kinh phí cho các nhiệm vụ chi của cơ quan, đơn vị đảm bảo hợp lý, tiết kiệm theo thứ tự ưu tiên kể cả các nhiệm vụ phát sinh trong năm trong phạm vi dự toán được giao.

3. Nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số và hỗ trợ kinh phí tư vấn, đào tạo cho doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, và các quy định pháp luật liên quan khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn thành phố. Chủ động theo dõi, bám sát hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để triển khai thực hiện với các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố tổ chức hội thảo, tập huấn, các hoạt động liên kết về chuyển đổi số, về chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số; phối hợp đánh giá mức độ chuyển đổi số để báo cáo của UBND thành phố gửi Bộ Thông tin và Truyền thông; hằng năm phối hợp, tham mưu cho UBND thành phố thực hiện khen thưởng, vinh danh các doanh nghiệp điển hình về chuyển đổi số và phát triển kinh tế số.

c) Phối hợp với Vụ Quản lý doanh nghiệp và các cơ quan chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông trong việc tổ chức hướng dẫn triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và các nội dung khác thuộc Đề án trên địa bàn thành phố.

d) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số và các giải pháp, nhiệm vụ thuộc Đề án nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

đ) Phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các quận huyện tổ chức khảo sát, điều tra, thống kê tại doanh nghiệp theo từng ngành, lĩnh vực; thu thập, nhập thông tin, số liệu để đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện chuyển đổi số của doanh nghiệp theo các tiêu chí, chỉ số thành phần và trụ cột như quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT; cung cấp thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ triển khai Đề án; tổng hợp, xây dựng Báo cáo của UBND thành phố báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông về kết quả triển khai trên địa bàn thành phố.

e) Đăng ký và đăng nhập tài khoản tại Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp <https://dbi.gov.vn> để sử dụng phần mềm công cụ đánh giá thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp được đánh giá.

g) Tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, sai sự thật về các nội dung của Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp, Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

h) Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chính sách, kế hoạch chuyển đổi số, định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số; sử dụng Bộ chỉ số ban hành theo Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT để đánh giá hiệu quả thực hiện chuyển đổi số của các doanh nghiệp.

b) Căn cứ hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, triển khai hướng dẫn các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện trên địa bàn thành phố sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ xét duyệt hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư phân bổ, bố trí ngân sách hằng năm, thẩm định, trình UBND thành phố xem xét, phê duyệt kinh phí để triển khai thực hiện Chương trình nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số, phát triển kinh tế số.

4. Hội, hiệp hội Doanh nghiệp

a) Tổ chức thông tin, tuyên truyền đến các doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý về Bộ Chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp và Mạng lưới tư vấn

kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp; **phối hợp với** Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai **Chương trình** xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và **hỗ trợ doanh nghiệp** chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

b) Đôn đốc, thúc đẩy doanh nghiệp tự thực hiện hoặc đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tư vấn hỗ trợ định kỳ đánh giá **xác định** chỉ số chuyển đổi số của mình trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số **doanh nghiệp**.

c) Căn cứ kết quả chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp xây dựng kế hoạch chuyển đổi số cho doanh nghiệp và bố trí nguồn lực phối hợp triển khai.

d) Đề nghị các doanh nghiệp định kỳ hằng năm thực hiện chế độ báo cáo kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số theo quy định.

5. Báo Đà Nẵng, Đài Phát thanh - Truyền hình Đà Nẵng và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

a) Tuyên truyền, quảng bá về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, mở các chuyên trang, chuyên mục thông tin, **tuyên truyền** nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp; Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp; Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số **doanh nghiệp** và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.

b) Tuyên truyền, vinh danh các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn thành phố trong thực hiện chuyển đổi số và phát triển kinh tế số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao trong mức độ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

6. Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện

a) Thường xuyên tuyên truyền về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số **doanh nghiệp** qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan.

b) Thu thập, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu danh sách doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn; hướng dẫn doanh nghiệp trong phạm vi quản lý về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp làm căn cứ đánh giá hiệu quả chuyển đổi số và có kế hoạch, lộ trình chuyển đổi số phù hợp; tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chính sách, kế hoạch chuyển đổi số, định kì đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số và về phát triển kinh tế số

của doanh nghiệp; định kỳ tổng hợp, kết quả chuyển đổi số doanh nghiệp trong phạm vi quản lý, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp để báo cáo UBND thành phố.

7. Văn phòng Chuyển đổi số

Đầu mối kết nối với các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, chuyên gia trên địa bàn thành phố; tổ chức các hoạt động tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

8. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao tích cực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông, UBND thành phố theo quy định và phục vụ triển khai chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời đề xuất (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định./. *Đã*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ TT&TT (để b/c);
- TT TU, TT HĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- BCĐ CDS TP;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn TP;
- Cổng Thông tin điện tử TP;
- Đài PT-TH Đà Nẵng, Báo Đà Nẵng;
- Lưu: VT, STTTT.

h5

**CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Phước Sơn



DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ DOANH NGHIỆP VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

(Ban hành kèm theo Chương trình số 112 /CTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện - hoàn thành	Chị chú
I	TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN				
1	Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động chuyển đổi số của doanh nghiệp, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích cho doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp...), về Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp và hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan thông tấn, báo chí	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	
2	Triển khai đầu số đường dây nóng, tổng đài trả lời (tổng đài tự động) để tư vấn, giải đáp, hướng dẫn doanh nghiệp về các thông tin, giải đáp câu hỏi, xử lý vướng mắc, khó khăn trong quá trình tham gia sử dụng, triển khai Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và về Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp, Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp và Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông (Trung tâm Thông tin dịch vụ Công Đà Nẵng)	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	

3	Tuyên truyền, vinh danh các doanh nghiệp điển hình về chuyển đổi số, các doanh nghiệp đạt thứ hạng cao về mức độ chuyển đổi số, và doanh nghiệp điển hình phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số trong ngành, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan, thông tấn, báo chí	Định kỳ tháng, quý và năm	
II	TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ CHO DOANH NGHIỆP				
1	Thu thập, tổng hợp danh sách doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
2	Tổ chức hướng dẫn doanh nghiệp về Bộ Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
3	Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp để áp dụng Bộ chỉ số, định kỳ tự thực hiện đánh giá	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
4	Thực hiện tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp về chính sách, kế hoạch chuyển đổi số, định kỳ đánh giá xác định chỉ số chuyển đổi số của doanh nghiệp và về phát triển kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
5	Thực hiện các nhiệm vụ khác để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, đánh giá xác định mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông,	Thường xuyên	

			Sở Kế hoạch và Đầu tư		
6	Tổng hợp, báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông kết quả triển khai Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ngày 20/12 hằng năm	
III	XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU DOANH NGHIỆP VÀ TỔ CHỨC MẠNG LƯỚI TƯ VẤN KINH TẾ SỐ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ DOANH NGHIỆP				
1	Thực hiện khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu các doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực, trên địa bàn thành phố của mình phụ trách để phục vụ việc tuyên truyền, vận động và đề nghị thực hiện chuyển đổi số, đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp.	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý I hằng năm	
2	Tổng hợp, thống kê, phân loại doanh nghiệp trên địa bàn để cung cấp cho Bộ Thông tin và Truyền thông phục vụ triển khai Đề án.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Quý II hằng năm	
3	Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông để tổ chức hoạt động Mạng lưới tư vấn kinh tế số và chuyển đổi số doanh nghiệp trong từng ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Theo yêu cầu	
IV	HỖ TRỢ THÚC ĐẨY CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ TRIỂN KHAI CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Triển khai Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số SMEdx (Quyết định số 377/QĐ-BTTTT ngày 26/3/2021)	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	
2	Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử điển hình, tham gia các sàn thương mại điện tử, website có chức năng thương mại điện tử, kết nối,	Sở Công Thương	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	

	liên kết với các sản phẩm, kết nối cung - cầu theo từng ngành, lĩnh vực.				
3	Hỗ trợ tư vấn đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số, mục tiêu và các điều kiện để thực hiện chuyển đổi số cho doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	
4	Tổ chức các hoạt động tư vấn, giới thiệu, kết nối các doanh nghiệp có nhu cầu với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, phần mềm ứng dụng chuyển đổi số để triển khai thử nghiệm, tiến tới triển khai chính thức các giải pháp nền tảng.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, hội, hiệp hội	Thường xuyên	
5	Hỗ trợ cung cấp thông tin, kiến thức, tài liệu về chuyển đổi số doanh nghiệp; quản lý thông tin, kết quả hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp, tuyên truyền các mô hình thành công điển hình, giới thiệu các kinh nghiệm thực tiễn, đăng ký hỗ trợ trực tuyến.	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	
V	TỔ CHỨC HỘI THẢO, HỘI NGHỊ TẬP HUẤN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ				
1	Xây dựng tài liệu, cẩm nang về chuyển đổi số doanh nghiệp, Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hướng dẫn doanh nghiệp phát triển kinh tế số.	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Hàng năm	
2	Tổ chức đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số phù hợp theo quy mô, mức độ, lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp qua đó nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp về chuyển đổi số, về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và sử dụng công cụ, phần mềm hỗ trợ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp trên Cổng thông tin chỉ số chuyển đổi số doanh nghiệp.	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	

3	Hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tham gia Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, lựa chọn, sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện	Thường xuyên	
---	---	------------------------------	----------------------------------	--------------	--